

Bản án số: 235/2020/HNGĐ-ST  
Ngày: 01 – 12 – 2020  
“V/v: Tranh chấp ly hôn, cấp dưỡng  
nuôi con và chia tài sản chung khi ly  
hôn”.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ LONG MỸ, TỈNH HẬU GIANG**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đào Thị Thủy

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Giang

Ông Hồ Thanh Tùng

**- *Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Ngọc Nga – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

Ngày 01 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 199/2020/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 10 năm 2020 về việc “Tranh chấp ly hôn, cấp dưỡng nuôi con và chia tài sản chung khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 191/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 17 tháng 11 năm 2020 giữa các đương sự:

*1. Nguyên đơn:* Chị Võ Thị Cẩm H, sinh năm 1999.

Địa chỉ: Ấp X, xã LT, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang, có mặt.

*2. Bị đơn:* Anh Đinh Quang H, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Ấp X, xã LT, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang, có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Trong đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Võ Thị Cẩm H trình bày: Vào năm 2019 chị H và anh H tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã LT, thị xã Long Mỹ, hôn nhân do vợ chồng anh chị cùng tự nguyện.

Nguyên nhân mâu thuẫn: Do anh H không quan tâm chăm sóc chị H lúc chị H mang thai, anh H gửi chị H về nhà mẹ ruột để chăm sóc rồi sau đó không đến thăm hay rước về nữa, vợ chồng đã ly thân từ tháng 02/2020 cho đến nay. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị H yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh Đinh Quang H.

Về con chung: Chị H và anh H có 01 con chung tên Đinh Tùng Duy (giới tính: Nam), sinh ngày 15/9/2020. Hiện cháu đang sống chung với chị H. Sau khi ly hôn chị H yêu cầu được tiếp tục nuôi con và yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng, cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung: Tại đơn khởi kiện chị H yêu cầu Tòa án giải quyết buộc anh H trả lại 11 chỉ vàng nữ trang ngày cưới; Trong quá trình Tòa án hòa giải chị H cho rằng trong thời gian sống chung vợ chồng có bán 02 chỉ còn lại 09 chỉ vàng 24k nên chị yêu cầu anh H trả lại 09 chỉ vàng 24k. Tại phiên tòa chị H rút lại một phần yêu cầu khởi kiện, không yêu cầu Tòa án giải quyết phân chia tài sản chung của vợ chồng.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

Tại bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn Đinh Quang H trình bày: Anh H thừa nhận lời trình bày của chị H về ngày tháng năm đăng ký kết hôn là đúng.

Nguyên nhân mâu thuẫn: Chị H cho rằng anh H không quan tâm chăm sóc vợ con là không đúng, lúc chị H mang thai nhưng mê tín nghe lời người ngoài bỏ về nhà mẹ ruột sống, sau đó do vợ chồng bất đồng quan điểm sống nên không liên lạc với nhau, lúc chị H sinh con cũng không thông báo cho anh H biết nên anh không đến thăm và chăm sóc. Nay chị H yêu cầu ly hôn thì anh H đồng ý.

Về con chung: Anh H và chị H có 01 con chung tên Đinh Tùng Duy (giới tính: Nam), sinh ngày 15/9/2020. Hiện nay cháu Duy đang sống chung với chị H nên anh H đồng ý để chị H được tiếp tục nuôi dưỡng. Tuy nhiên, chị H yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật thì anh không đồng ý.

Về tài sản chung: Anh H thống nhất vợ chồng có 09 chỉ vàng nữ trang ngày cưới. Trong thời gian sống chung vợ chồng đã thống nhất bán 06 chỉ vàng để chi xài chung trong gia đình, còn lại 03 chỉ hai vợ chồng đã tự thỏa thuận phân chia xong hết không còn.

Về nợ chung: Không có.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ đã thể hiện trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, tranh luận tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại tòa án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Đây là vụ án hôn nhân và gia đình về “Tranh chấp ly hôn, cấp dưỡng nuôi con và chia tài sản chung khi ly hôn” theo quy định tại Điều 28, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Võ Thị Cẩm H và anh Đinh Quang H tự nguyện kết hôn và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã LT, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang vào ngày 27/11/2019 nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp theo Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì bắt đầu xảy ra mâu thuẫn, cuộc sống chung không hạnh phúc nên chị H và anh H đã ly thân từ tháng 02/2020 cho đến nay. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay chị Võ Thị Cẩm H vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện xin ly hôn và được anh Đinh Quang H đồng ý. Vì vậy, căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình Hội đồng xét xử công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Võ Thị Cẩm H và anh Đinh Quang H.

[3] Về con chung: Chị H và anh H có 01 con chung tên Đinh Tùng D (giới tính: Nam), sinh ngày 15/9/2020, hiện đang sống chung với chị H. Chị H yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung và được anh H đồng ý. Căn cứ vào khoản 3 Điều 80 Luật hôn nhân và gia đình quy định “*Con dưới 36 tháng tuổi được giao cho mẹ trực tiếp nuôi*”. Hội đồng xét xử thống nhất cho chị Võ Thị Cẩm H được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Đinh Tùng D. Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục và dạy dỗ con chung cho anh Đinh Quang H mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng: Tại phiên tòa, chị H yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật, cho đến khi con đủ 18 tuổi. Anh H không đồng ý. Hội đồng xét xử xét thấy, căn cứ theo khoản 2 Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình quy định “*cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con*”. Do đó việc chị H yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật là có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận.

Căn cứ theo khoản 1 Điều 116 Luật hôn nhân và gia đình quy định “*mức cấp dưỡng do người có nghĩa vụ cấp dưỡng và người được cấp dưỡng hoặc người giám hộ của người đó thỏa thuận căn cứ vào thu nhập, khả năng thực tế của người có nghĩa vụ cấp dưỡng và nhu cầu thiết yếu của người được cấp dưỡng*”. Tại phiên tòa các bên

không thỏa thuận được mức cấp dưỡng, vì vậy căn cứ vào điều kiện tối thiểu để nuôi dưỡng cháu Duy trong điều kiện xã hội hiện tại nên cần buộc anh Đinh Quang H cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 745.000 đồng. Cấp dưỡng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm cho đến khi cháu Duy đã thành niên.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm thi hành án theo mức quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

[4] Về tài sản chung: Tại phiên tòa nguyên đơn Võ Thị Cẩm H rút một phần yêu cầu khởi kiện, không yêu cầu Tòa án phân chia tài sản chung của vợ chồng. Xét thấy việc rút một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là hoàn toàn tự nguyện, nên căn cứ vào Điều 217 Bộ luật Dân sự, Hội đồng xét xử đình chỉ yêu cầu chia tài sản chung khi ly hôn của nguyên đơn.

[5] Về nợ chung: Không phát sinh nên không xem xét.

[6] Về án phí: Các đương sự phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 91, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 9, Điều 51, Điều 55, Điều 59, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 110 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Võ Thị Cẩm H và anh Đinh Quang H.

Về con chung: Chị Võ Thị Cẩm H được tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Đinh Tùng D (giới tính: Nam), sinh ngày 15/9/2020. Anh Đinh Quang H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 745.000 (Bảy trăm bốn mươi lăm nghìn đồng), cấp dưỡng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm cho đến khi cháu Duy đã thành niên. Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục và dạy dỗ con chung cho anh Đinh Quang H mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm thi hành án theo mức quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về tài sản chung: Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc chia tài sản chung của vợ chồng khi ly hôn. Dành quyền khởi kiện cho chị H và anh H về yêu cầu chia tài sản chung sau khi ly hôn khi các đương sự có yêu cầu.

Về nợ chung: Không phát sinh nên không xem xét.

Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Võ Thị Cẩm H phải nộp 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) được chuyển từ tạm ứng án phí sang án phí theo lai thu số 0005059 phiếu lập ngày 20 tháng 10 năm 2020 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang. Số tiền còn lại 150.000 đồng chị H được nhận lại. Anh Đình Quang H phải nộp 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Án phí chia tài sản chung: Nguyên đơn Võ Thị Cẩm H được nhận lại 1.460.000 đồng (*Một triệu, bốn trăm sáu mươi nghìn đồng*) theo lai thu số 0005064 lập ngày 21/10/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

Án phí cấp dưỡng: Anh Đình Quang H phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*).

Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 01/12/2020).

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- Các đương sự;
- VKSND thị xã Long Mỹ;
- Chi cục THADS TX Long Mỹ;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đã ký  
Đào Thị Thủy**